

Bản án số: **11/2021/HNGĐ-ST**

Ngày: **05 – 02 - 2021**

“V/v tranh chấp ly hôn”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LỘC NINH – TỈNH BÌNH PHƯỚC**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Quang Minh

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Bùi Quang Phú

2. Bà Trần Xuân Đạm

- Thư ký ghi biên bản phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Lành – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Lộc Ninh, tỉnh Bình Phước.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lộc Ninh tham gia phiên tòa: Bà Phạm Thị Mai - Kiểm sát viên.

Ngày 05 tháng 02 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Lộc Ninh, tỉnh Bình Phước xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 334/2020/TLST-HNGĐ ngày 13 tháng 10 năm 2020 về tranh chấp “Ly hôn” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 01/2021/QĐXXST - HNGĐ ngày 12 tháng 01 năm 2021 và Quyết định hoãn phiên tòa số 02/2021/QĐST-HNGĐ ngày 28/01/2021, giữa các đương sự:

1. Nguyên ãn: Bà **Lê Thị Kim C**, sinh năm 1984 (Có mặt)

Nơi đăng ký HKTT: Ấp 3, xã Lộc Điền, huyện Lộc Ninh, tỉnh Bình Phước

Chỗ ở hiện nay: Tổ 5, ấp ông Trịnh, phường Tân Phước, TP. Bà Rịa, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu.

2. Bị ãn: Ông **Đào Ngọc T**, sinh năm 1985 (Vắng mặt)

Địa chỉ: Ấp 3, xã Lộc Điền, huyện Lộc Ninh, tỉnh Bình Phước

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo ãn khởi kiện đề ngày 21 tháng 9 năm 2020, quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa, nguyên ãn bà Lê Thị Kim C trình bày:

- Về quan hệ hôn nhân: Bà tự nguyện kết hôn với ông Đào Ngọc T và có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Lộc Thái, huyện Lộc Ninh, tỉnh Bình Phước vào năm 2012. Trước khi kết hôn hai bên đã tìm hiểu nhau trong thời gian 01 năm, sau khi kết hôn hai vợ chồng sống chung với gia đình chồng tại Ấp 3, xã Lộc Điền, huyện Lộc Ninh, tỉnh Bình Phước. Vợ chồng sống hạnh phúc đến năm 2018 thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân do do ông Thạch có tính gia trưởng, thường xuyên dùng những lời lẽ xúc phạm và đánh vợ. Nay bà xác định không còn tình cảm với

ông Thạch và không thể chung sống với ông Thạch được nữa nên yêu cầu được ly hôn với ông Thạch.

- Về con chung: Bà và ông Thạch có 02 người con chung tên Đào Ngọc Minh Tuệ, sinh năm 2013 và Đào Ngọc Minh Khuê, sinh năm 2015. Khi ly hôn, bà và ông Thạch tự thỏa thuận về con chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về tài sản chung: Bà và ông Thạch tự thỏa thuận không yêu cầu Tòa án xem xét, giải quyết.

- Về nợ chung: Bà và ông Thạch tự thỏa thuận không yêu cầu Tòa án xem xét, giải quyết.

Quá trình giải quyết vụ án, bị đơn - ông Đào Ngọc T trình bày:

- Về quan hệ hôn nhân: Ông thống nhất với bà Châu về quan hệ hôn nhân, thời gian chung sống. Ông xác định vợ chồng không có mâu thuẫn nào dẫn đến ly hôn, hiện ông cùng con gái lớn vẫn ở nhà, còn bà Châu dẫn con gái nhỏ đi khỏi nhà từ tháng 9 năm 2020 đến nay và không biết đi đâu. Nay ông không đồng ý ly hôn nên không trình bày gì thêm.

- Về con chung: Thống nhất như bà Châu trình bày, đồng thời không yêu cầu Tòa án xem xét, giải quyết.

- Về tài sản chung: Không yêu cầu Tòa án xem xét, giải quyết

- Về nợ chung: Không yêu cầu Tòa án xem xét, giải quyết

Tại phiên tòa, Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lộc Ninh phát biểu ý kiến:

- *Việc chấp hành pháp luật tố tụng:* Tòa án thụ lý giải quyết vụ án đúng thẩm quyền, đúng quy định của Bộ luật tố tụng dân sự. Quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa Thẩm phán, Thư ký, Hội đồng xét xử tuân thủ quy định của Bộ luật tố tụng dân sự. Nguyên đơn chấp hành đúng quy định pháp luật tố tụng dân sự. Bị đơn chấp hành không đúng quy định của pháp luật tố tụng dân sự.

- *Về nội dung:*

- + Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn

- bà Lê Thị Kim C: Cho bà Lê Thị Kim C được ly hôn với ông Đào Ngọc T.

- + Đình chỉ giải quyết đối với yêu cầu về con chung và tài sản chung.

- + Về nợ chung: Do không có yêu cầu nên không xem xét, giải quyết.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã nộp để xem xét tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa và ý kiến của Đại diện Viện kiểm sát, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng:

Nguyên đơn - bà Lê Thị Kim C nộp đơn khởi kiện tại Tòa án nhân dân huyện Lộc Ninh yêu cầu ly hôn với ông Đào Ngọc T, yêu cầu của bà Châu được quy định tại khoản 1 Điều 28 của Bộ luật tố tụng dân sự. Ông Thạch cư trú tại xã Lộc Điền, huyện Lộc Ninh, tỉnh Bình Phước nên vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Lộc Ninh theo quy định tại Điều 35 và Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự.

Về thủ tục tổng đạt văn bản tố tụng trong vụ án: Tòa án đã tiến hành tổng đạt các văn bản tố tụng cho bị đơn - ông Đào Ngọc T theo đúng quy định của Bộ luật tố tụng dân sự. Tuy nhiên, ông Thạch hai lần vắng mặt tại phiên tòa không có lý do. Căn cứ Điều 227 và Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt ông Thạch.

[2] Về nội dung:

Về quan hệ hôn nhân: Bà Lê Thị Kim C, sinh năm 1984 và ông Đào Ngọc T, sinh năm 1985 tự nguyện kết hôn có đăng ký kết hôn vào năm 2012 tại Ủy ban nhân dân xã Lộc Thái. Vì vậy, về quan hệ hôn nhân giữa bà Châu và ông Thạch là hợp pháp.

Quá trình chung sống bà Châu cho rằng do ông Thạch có tính gia trưởng, thường xuyên dùng những lời lẽ xúc phạm và đánh vợ. Quá trình giải quyết vụ án, ông Thạch cho rằng không có mâu thuẫn vợ chồng, đồng thời xác định bà Châu đã dẫn con gái lớn bỏ đi từ tháng 9 năm 2020 đến nay và không biết đi đâu. Xét thấy, giữa bà Châu và ông Thạch đã không còn chung sống với nhau từ tháng 9/2020, bà Châu xác định không còn tình cảm với ông Thạch. Như vậy, tình trạng hôn nhân giữa bà Châu và ông Thạch đã trầm trọng, cuộc sống không còn hạnh phúc, mục đích hôn nhân không đạt được. Do đó, cần chấp nhận yêu cầu ly hôn của bà Châu.

Về con chung và tài sản chung: Quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa, nguyên đơn – bà Lê Thị Kim C đã tự nguyện rút yêu cầu xem xét giải quyết về tài sản chung và con chung. Xét thấy, việc rút yêu cầu là hoàn toàn tự nguyện, không có ai ép buộc, vì vậy cần đình chỉ giải quyết đối với yêu cầu về con chung và tài sản chung.

Về nợ chung: Không có yêu cầu nên không xem xét, giải quyết

[3] Về án phí: Căn cứ khoản 4 Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án thì nguyên đơn phải chịu án phí dân sự sơ thẩm trong vụ án ly hôn không phụ thuộc vào việc Tòa án chấp nhận hay không chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn. Như vậy, bà Châu phải chịu số tiền án phí hôn nhân sơ thẩm là 300.000 đồng (Ba trăm ngàn đồng). Sau khi khấu trừ, Chi cục Thi hành án dân sự huyện Lộc Ninh trả lại cho bà Lê Thị Kim C số tiền 2.500.000 đồng (Hai triệu năm trăm ngàn đồng)

[4] Quan điểm của đại diện Viện kiểm sát là có căn cứ.

Vì càục leõ treân:

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng:

- Khoản 1 Điều 28, Điều 35, Điều 39, Điều 227, Điều 228, Điều 244 và khoản 4 Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự;
- Điều 39 Bộ luật dân sự;
- Điều 51, Điều 56 và Điều 57 Luật Hôn nhân và gia đình;

- Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1/ Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn – bà Lê Thị Kim C: Cho bà Lê Thị Kim C được ly hôn với ông Đào Ngọc T.

2/ Đình chỉ giải quyết đối với yêu cầu về con chung và tài sản chung.

3/ Về nợ chung: Không xem xét, giải quyết

4/ Về án phí: Bà Lê Thị Kim C phải chịu 300.000 đồng (Ba trăm ngàn đồng) án phí Hôn nhân sơ thẩm, được khấu trừ vào số tiền 300.000 đồng (Ba trăm ngàn đồng tạm ứng án phí đã nộp. Sau khi khấu trừ, Chi cục thi hành án dân sự huyện Lộc Ninh trả lại cho bà Lê Thị Kim C số tiền 2.500.000 đồng (Hai triệu năm trăm ngàn đồng) theo biên lai thu tạm ứng án phí số: 0001301 ngày 13/10/2020.

5/ Về quyền kháng cáo: Nguyên đơn có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị đơn vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định pháp luật.

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bình Phước;
- VKS huyện Lộc Ninh;
- THADS huyện Lộc Ninh;
- Các đương sự;
- UBND xã Lộc Thái;
- Lưu hồ sơ

**T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trần Quang Minh